TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /2019/QĐST- TCDS	*Y, ngày 22 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 26/2019/ TLST- TCDS ngày 08 tháng 5 năm 2019 .

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H1, sinh năm 1982;

Cư trú tại: thôn Tr, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;

Bị đơn:

1. Ông Trần Mạnh Q, sinh năm 1958;

2. Bà Phạm Thị O, sinh năm 1962;

Cùng cư trú tại: thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Ong Xuân H2, sinh năm 1976;

Cư trú tại: thôn Tr, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- *Số tiền nợ*: Chị Phan Thị H1, anh Ong Xuân H2 và ông Trần mạnh Q, bà Phạm Thị O thỏa thuận ông Q bà O nợ chị H1 anh 2 số tiền là 34.300.000đ tiền gốc

- **Phương thức thanh toán**: Chị H1, anh H2 và ông Q, bà O thỏa thuận, ông Q và bà O trả chị H1 và anh H2 số tiền nợ là 34.300.000đ vào ngày 25 tháng 8 năm 2019 (dương lịch).

- **Án phí**: Ông Q và bà O tự nguyện chịu cả 858.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phan Thị H1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn chị H1 858.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002821 ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Các đương sự thỏa thuận lãi suất chậm thi hành án là 10%/năm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAT;
- VKS nhân dân huyện Y (02b);
- THA;
- Đương sự; lưu HS, VP.

Bùi Thị Hương